

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 58/2018/HS-ST

Ngày 21 / 8 / 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các hội thẩm nhân dân:

1-Ông Nguyễn Ngọc Vân.

2-Bà Nguyễn Thị Lại.

-Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 25/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018 /QĐXXST-HS ngày 07/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958; con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/9/2017, bị Công an huyện V ra quyết định xử phạt hành chính, phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo nộp phạt ngày 06/9/2017.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Văn H, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến:

1-Ông Lê Xuân K, sinh năm 1965. Vắng mặt.

2-Ông Bùi Đức B, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 22/4/2018, tại nhà nghỉ “Đồng Quê” ở thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện V bắt quả tang Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1999, trú quán: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Nguyễn Tuấn A: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt có chữ WY, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

+ Nguyễn Tuấn A tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động Nokia; 01 xe mô tô hiệu SuZuki Viva, biển kiểm soát: 99F3-5453.

Sau khi bắt người có hành vi phạm tội quả tang, hồi 07 giờ 30 phút ngày 23/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tuấn A. Kết quả: không thu giữ gì.

Ngày 23/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã quyết định trưng cầu giám định số 151 gửi Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Ngày 24/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số: 541/KL-PC54, kết luận:

“- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,225 gam (trong đó khối lượng tinh thể màu trắng 0,119 gam; khối lượng viên nén 0,106 gam)”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn A khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/4/2018, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát: 99F3-5453 (mượn của anh Đoàn Văn H- sinh năm 1978, ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang) đến bờ hồ ở thị trấn B, huyện V ngồi chơi uống nước tại quán nước ở vỉa hè thì có bạn mới quen (Tuấn A khai chỉ biết tên là H, khoảng 20 tuổi, quê ở xã T, huyện V còn họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể không biết) đến ngồi chơi uống nước cùng. Cả hai ngồi chơi được khoảng 05 phút, Nguyễn Tuấn A rủ H đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SuZuki Viva, biển kiểm soát: 99F3-5453

chở H ngồi sau đến đầu cầu Đ thuộc địa phận thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Tới nơi, Nguyễn Tuấn A dừng xe lại bảo H đứng trông xe còn Tuấn A đi bộ xuống chân cầu mua của người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy tổng hợp đựng trong túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong là chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt có chữ WY với giá 300.000đồng rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc của mình. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A đi đến chỗ H đợi rồi bảo H điều khiển xe chở về nhà nghỉ “Đồng Quê” của ông Lê Xuân K, sinh năm 1965, ở thôn X, xã T, huyện V thuê phòng để sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Tuấn A đến nhà nghỉ “Đồng Quê”, Tuấn A xuống xe đi tới quầy lễ tân thuê phòng thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan, thấy vậy H vút xe lại rồi chạy thoát.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Tuấn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSVY ngày 24/7/2018 của VKSND huyện V, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thấy được tội lỗi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố của bản cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/4/2018).

Không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: điểm c khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,204 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT” có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

- Trả lại:

- + Bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

- + Anh Đoàn Văn H: 01 xe mô tô Suzuki Viva, BKS: 99F3-5453.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 22/4/2018, Nguyễn Tuấn A đi từ bờ hồ thị trấn B, huyện V đến khu vực đầu cầu Đ thuộc địa phận thôn Đ, xã Q, huyện V mua 01 túi ma túy Methamphetamine gồm chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng có tổng khối khối lượng 0,225gam của một người đàn ông không quen biết để sử dụng. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày 22/4/2018, Nguyễn Tuấn A mang túi ma túy mua được đến nhà nghỉ “Đồng Quê” thuộc địa phận thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê phòng để sử dụng thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan. Bản cáo trạng số 57/CT- VKSVY ngày 24/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: trong vụ án này có một mình bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, ngày 01/9/2017 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – BLHS năm 2015. Do đó HĐXX cần cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 – BLTTHS năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có vợ con, gia đình thuộc diện hộ nghèo, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy, Nguyễn Tuấn A khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã tiến hành xác minh tại khu vực đầu cầu Đ thuộc địa phận thôn Đ- xã Q nhưng không xác định được người đàn ông nào có đặc điểm như Tuấn A khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đi mua ma túy cùng, Tuấn A khai chỉ biết tên “H” quê ở xã T còn họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã tiến hành xác minh tại xã T nhưng không xác định được người nào có tên và đặc điểm như Tuấn A khai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau là có căn cứ.

Ông Lê Xuân K không biết bị cáo mang ma túy đến nhà nghỉ của mình thuê phòng để sử dụng và anh Đoàn Văn H- sinh năm 1978, ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại Nokia bị cáo tự nguyện giao nộp xác định bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy đựng trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT” có khối lượng là 0,204 gam còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Suzuki Viva BKS 99F3- 5453 của anh Đoàn Văn H cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần trả lại cho anh Đoàn Văn H là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

(2) Xử phạt: Nguyễn Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2018.

(3) Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 chiếc điện thoại Nokia.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,204gam được đựng trong 01 phong bì thư có ký hiệu “QT”.

Trả lại anh Đoàn Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva có BKS 99F3- 5453.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

(4) Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

(5) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334- BLTTHS năm 2015.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- THADS huyện Việt Yên.
- Bị cáo.
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Hợp